

Vsn



NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 754 /NQ-BIDV

Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu BIDV ra công chúng đợt 1 năm 2019

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 ;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 162/2010/TT-BTC ngày 26/10/2015 Hướng dẫn về việc chào bán chứng khoán ra công chúng, Chào bán cổ phiếu để hoán đổi, Phát hành thêm cổ phiếu, Mua lại cổ phiếu, Bán cổ phiếu quỹ và Chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam năm 2019;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản tổng hợp ý kiến số 142/BB-HĐQT ngày 06/8/2019 về Phê duyệt hồ sơ chào bán trái phiếu BIDV ra công chúng năm 2019;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu BIDV ra công chúng năm 2019, bao gồm:

1. Giấy đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng;
2. Bản cáo bạch chào bán trái phiếu ra công chúng;
3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100150619 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà nội cấp lần đầu ngày 03/04/1993, cấp thay đổi lần thứ 24 ngày 26/11/2018;
4. Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng thương mại cổ phần số 84/GP-NHNN ngày 23/4/2012, đã được cấp sửa đổi theo Quyết định số 2021/QĐ-NHNN ngày 13/10/2015, Quyết định số 173/QĐ-NHNN ngày 18/02/2016 của NHNN, Quyết định số 2266/QĐ-NHNN ngày 27/10/2017, Quyết định số 842/QĐ-NHNN ngày 20/4/2018, và Quyết định số 1166/QĐ-NHNN ngày 30/5/2018;



5. Nghị quyết số 319/NQ-BIDV ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Hội đồng quản trị BIDV thông qua Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2019
6. Quyết định 1062/QĐ-NHNN ngày 20/05/2019 của Ngân hàng Nhà nước về việc phát hành trái phiếu VND năm 2019 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam;
7. Nghị quyết số 683/NQ-BIDV ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng quản trị BIDV thông qua Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng đợt 1 năm 2019;
8. Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam năm 2019;
9. Danh sách và thông tin người có liên quan đến thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc;
10. Báo cáo tài chính VAS kiểm toán năm 2018, 2017 (riêng lẻ và hợp nhất) và Báo cáo tài chính VAS quý II/2019 (riêng lẻ và hợp nhất);
11. Văn bản xác nhận của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số 5450/NHNo-TTTT ngày 27/06/2019 về việc xác nhận tài khoản phong tỏa phục vụ triển khai trái phiếu phát hành ra công chúng của BIDV;
12. Cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác;
13. Hợp đồng tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng;
14. Quyết định ủy quyền ký Báo cáo tài chính của Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Kế toán;
15. Các văn bản ủy quyền của Công ty Kiểm toán BCTC 2017, 2018;
16. Báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2018;
17. Các tài liệu khác có liên quan tới đợt chào bán theo quy định.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

Giao Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Điều Hành chỉ đạo các đơn vị chức năng liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam; hoàn thiện Hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng để trình Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; thực hiện việc sửa đổi, bổ sung và các công việc cần thiết khác có liên quan tới Hồ sơ đăng ký chào bán, đảm bảo an toàn, hiệu quả.

Điều 3: Thời hạn hiệu lực

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận: (4)

- HĐQT;
- PTGD phụ trách BDH (để chỉ đạo);
- Các PTGD, KTT (để p/h chỉ đạo);
- Ban KDV&TT, MISALCO, TK HĐQT, Kiểm soát, KT&GSTT;
- Lưu VT.

